

Bản án số: 74/2025/DSST

Ngày: 20/8/2025

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X – CẦN THƠ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Võ Hồng T**

1. Bà **Trần Thị D**

2. Ông **Dương Minh D**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ An T** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực X - Cần Thơ.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực X - Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 420/2025/TLST-DS ngày 16/5/2025 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 22/2025/QĐST-DS ngày 28/7/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lưu Thúy V**, năm sinh: 1990

Địa chỉ: 250/30A, Tầm V, phường Hưng L, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (nay là 250/30A, Tầm V, phường Tân A, thành phố Cần Thơ).

- Bị đơn: Bà **Lê Thị Bích D**, sinh năm: 1978

Địa chỉ: 7A Mậu T, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (nay là 7A Mậu T, phường Cái K, thành phố Cần Thơ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 11/06/2024, bà Lưu Thúy V có cho bà Lê Thị Bích D mượn số tiền 287.500.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm tám mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng), việc mượn nợ được xác lập bằng giấy mượn nợ viết tay có ký tên xác nhận bà Lê Thị Bích D. - Theo thỏa thuận tại giấy mượn nợ, bà Lê Thị Bích D cam kết trong 01 tháng sẽ hoàn trả toàn bộ số tiền nêu trên. Tuy nhiên, khi đến hạn trả nợ bà D không thực hiện đúng như cam kết và hứa hẹn nhiều lần đến nay chưa thanh toán, mặc dù bà Vi đã nhiều lần yêu cầu.

- Việc bà Lê Thị Bích D không trả nợ đã gây nhiều khó khăn, thiệt hại cho bà Lưu Thúy V. Do vậy, bà Lưu Thúy V khởi kiện bà Lê Thị Bích D ra Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn – bà Lưu Thúy V yêu cầu Lê Thị Bích D phải trả cho số tiền mượn nợ là 287.500.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm tám mươi bảy triệu

năm trăm ngàn đồng). Và yêu cầu tính lãi từ ngày vi phạm thời gian trả nợ, số tiền là 38.800.000 đồng (Ba mươi tám triệu tám trăm ngàn đồng).

- Tổng cộng: 326.300.000 đồng (Ba trăm hai mươi sáu triệu ba trăm ngàn đồng).

2. Buộc bà Lê Thị Bích D phải trả nợ ngay khi có quyết định của tòa án.

3. Trường hợp bà Lê Thị Bích D không trả được hoặc trả không đủ thì phải chịu tiền lãi phát sinh của phần tiền chưa thanh toán theo lãi suất chậm thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Lưu Thúy V khởi kiện bà Lê Thị Bích D yêu cầu trả số tiền đã cho vay và tiền lãi chậm trả nên xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Bị đơn có địa chỉ tại phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (nay là phường Cái K, thành phố Cần Thơ) nên Tòa án nhân dân Khu vực K – Cần Thơ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị đơn - bà Lê Thị Bích D được Tòa án thông đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có lời khai và các tài liệu, chứng cứ giao nộp cho Tòa án để thể hiện sự phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, bị đơn đã từ bỏ quyền được chứng minh của mình nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và lấy yêu cầu khởi kiện, lời khai của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Đối với khoản nợ của bà D. Xét chứng cứ nguyên đơn cung cấp là Giấy vay tiền ngày 11/6/2024, bà Lê Thị Bích D có vay tiền của bà Lưu Thúy V với số tiền 287.500.000 đồng. Xét việc có lập Giấy xác nhận vay tiền, có ký tên người vay là bị đơn – bà Lê Thị Bích D. Phía bị đơn được Tòa án gửi thông báo thụ lý vụ án, nhiều lần triệu tập để tham gia giải quyết vụ kiện, được thông báo thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng (trong đó ghi cụ thể yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và đề nghị bị đơn có ý kiến). Tuy nhiên, ông L không đến Tòa án, không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Từ đó cho thấy bị đơn mặc nhiên thừa nhận yêu cầu của nguyên đơn. Xét thấy bà Lê Thị Bích D đủ năng lực nhận thức khi tự ký vào các biên nhận xác nhận nợ vay tiền là phát sinh nghĩa vụ và trách nhiệm dân sự trả nợ cho nguyên đơn. Do đó, xét yêu cầu khởi kiện đòi nợ vay của nguyên đơn – bà Lưu Thúy V đối với bị đơn – bà Lê Thị Bích D là có cơ sở có căn cứ, nên chấp nhận.

Đối với yêu cầu tính lãi của nguyên đơn, xét trong Giấy xác nhận vay tiền giữa nguyên đơn và bị đơn không có thỏa thuận lãi suất. Vì vậy cần tính lãi cho nguyên đơn từ ngày 11/6/2024 đến ngày xét xử với số tiền 287.500.000 đồng mức lãi suất là 10%/năm (tương đương 0,83%/tháng) là 1 năm 02 tháng 9 ngày. Số tiền lãi

34.123.357đồng. Tổng số tiền bị đơn phải trả cho nguyên đơn gốc và lãi tính đến ngày xét xử là 321.623.375 đồng.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 227, 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Bà Lê Thị Bích D phải trả cho bà Lưu Thúy V tổng tiền nợ gốc và lãi suất từ ngày 11/6/2024 đến ngày xét xử 20/8/2025 là 321.623.375 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: án phí bà Lê Thị Bích D phải chịu 16.056.169đồng. Hoàn trả lại cho bà Lưu Thúy V tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006133 ngày 25/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực X - Cần Thơ).

3. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn, người có quyền liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Cần Thơ;
- VKSND KVV – Cần Thơ;
- Phòng THADS KVV – Cần Thơ;
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

VÕ HỒNG T

